

HÀ NỘI KHUYẾN KHÍCH PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP THÔNG MINH

Theo Nghị quyết số 53/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 11 năm 2025 do HĐND thành phố Hà Nội ban hành, Thành phố hỗ trợ khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp thông minh. Cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ Tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp thông minh trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Điều kiện hỗ trợ

a) Đáp ứng tiêu chí sản xuất nông nghiệp thông minh:

Tiêu chí chung

- Tư cách pháp lý: Có giấy đăng ký kinh doanh/đăng ký hoạt động của doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp HTX/tổ hợp tác/cá nhân hợp pháp. Không trong thời gian thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính do vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại các Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và Luật sửa đổi có liên quan; không trong thời gian chấp hành bản án hình sự của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.

- Có kết nối Internet ổn định; máy tính, điện thoại thông minh; IoT và hệ thống cảm biến thông minh.

- Có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc hợp đồng thuê đất thời hạn thuê đất tối thiểu 05 năm.

Về phương án và quy trình sản xuất

- Có phương án sản xuất kinh doanh của tổ chức/cá nhân được ban hành để tổ chức triển khai thực hiện.

- Áp dụng một trong các quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn GAP/GlobalGAP/HACCP/ISO, hữu cơ và tương đương; có giấy chứng nhận VietGap, hữu cơ hoặc tương đương.

Về công nghệ ứng dụng trong nông nghiệp thông minh

- Có ứng dụng IoT và tự động hóa: Có hệ thống cảm biến và giám sát môi trường; Có thiết bị cảm biến thông minh phục vụ sản xuất trồng trọt/chăn nuôi, thủy sản.

- Doanh thu từ sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ thông minh đạt ít nhất 60% tổng

số doanh thu thuần hàng năm của phương án.

- Có nhật ký điện tử; mã số vùng trồng (nếu có). Đảm bảo truy xuất nguồn gốc QR và có cơ sở dữ liệu sản xuất lưu trữ, kết nối với cơ quan quản lý cho tối thiểu 50% sản lượng sản xuất theo phương án đã ban hành.

Về quản trị và vận hành số

- Hệ thống quản lý sản xuất: Quản trị trên nền tảng số; Có bảng điều khiển hiển thị dữ liệu sản xuất, chi phí, lợi nhuận.

b) Quy mô tối thiểu 01 ha đối với trồng trọt, thủy sản; 100 đơn vị vật nuôi đối với chăn nuôi (được áp dụng các hình thức tích tụ, tập trung đất đai theo quy định của Luật Đất đai).

c) Các hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng (nếu có) phục vụ sản xuất, kinh doanh phải đáp ứng đầy đủ các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

3. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Đối với trồng trọt: Hỗ trợ 50% kinh phí mua máy móc, thiết bị tích hợp cảm biến để lắp đặt hệ thống điều khiển tự động IoT tưới tiết kiệm, chiếu sáng nhân tạo, làm mát, làm lạnh; hệ thống cảm biến, điều khiển tự động điều chỉnh ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm; thiết bị cảm biến thông minh điều chỉnh nước, phân bón, phun thuốc, đo EC, PH; camera và hệ thống đường truyền để ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong dự tính, dự báo về sinh vật gây hại và quản lý cây trồng; thiết bị/tủ điều khiển tự động, bán tự động; phần mềm quản lý; máy tính, đường truyền.

Hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà màng, nhà lưới: Hỗ trợ xây dựng mới nhà lưới với mức 80 nghìn đồng/m², nhà màng với mức 150 nghìn đồng/m²; được hỗ trợ 01 lần không quá 01 tỷ đồng/tổ chức, cá nhân.

b) Đối với chăn nuôi: Hỗ trợ 50% kinh phí mua máy móc, thiết bị tích hợp cảm biến để lắp đặt hệ thống điều khiển tự động IoT máng ăn có kết hợp điều chỉnh khẩu phần theo giai đoạn, uống nước, làm mát, làm lạnh; thẻ tai - vòng đeo điện tử; Thiết bị định lượng thức ăn dựa trên cân nặng và tuổi vật nuôi; mua máy móc, thiết bị

lắp đặt hệ thống cảm biến và giám sát camera; hệ thống quan trắc môi trường; hệ thống cảm biến ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm không khí, khử khuẩn; thiết bị khử trùng không khí, phun sương sát khuẩn tự động; thiết bị/tủ điều khiển tự động, bán tự động; phần mềm quản lý; phần mềm ứng dụng theo dõi sức khỏe, tiêm phòng, dịch bệnh, nhật ký đàn; ứng dụng cảnh báo qua điện thoại; máy tính, đường truyền.

c) Đối với thủy sản: Hỗ trợ 50% kinh phí mua máy móc, thiết bị tích hợp cảm biến để lắp đặt hệ thống điều khiển tự động IoT cấp oxy, cho ăn;

công nghệ quản lý môi trường nuôi trồng thủy sản thương phẩm (công nghệ eGAP; mua máy móc, thiết bị lắp đặt hệ thống cảm biến, giám sát camera và cảnh báo môi trường nước thông minh kết hợp năng lượng mặt trời); thiết bị/tủ điều khiển tự động, bán tự động; phần mềm quản lý; máy tính, đường truyền.

d) Tổng mức hỗ trợ tối đa 1,5 tỷ đồng/tổ chức, cá nhân.

4. Nguồn kinh phí: Ngân sách cấp Thành phố./.

TTKN

THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN NGÀNH NGHỀ NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2026

UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 20/4/2026 về Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn thành phố Hà Nội năm 2026.

Mục tiêu của Kế hoạch nhằm triển khai Đề án tổng thể phát triển làng nghề trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các làng nghề trên địa bàn Thành phố phát huy tiềm năng, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, tăng thu nhập, tạo công ăn việc làm và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người dân; bảo vệ môi trường, tôn tạo, giữ gìn cảnh quan làng nghề, phát huy các giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, góp phần vào mục tiêu tăng trưởng hai con số của Thành phố. Triển khai kế hoạch khuyến công thành phố Hà Nội năm 2026; kế hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố; Kế hoạch Đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn Thành phố. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường làng nghề và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của UBND Thành phố: số 2546/QĐ-UBND ngày 28/4/2023, số 310/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 đảm bảo đúng tiến độ, lộ trình.

Cụ thể, năm 2026, Thành phố phấn đấu xét công nhận 10 làng nghề đạt danh hiệu "Làng nghề, Nghề truyền thống và Làng nghề truyền thống". Tổ chức Lễ đón nhận 02 làng nghề: Khám trai sơn mài Chuyên Mỹ, xã Chuyên Mỹ; Điêu khắc

sơn mỹ nghệ Sơn Đồng xã Sơn Đồng là thành viên của mạng lưới các Thành phố thủ công sáng tạo thế giới gắn với trưng bày, trình diễn, tạo tác sản phẩm thủ công mỹ nghệ làng nghề. Tổ chức Hội thi sản phẩm làng nghề và tôn vinh nghệ nhân thành phố Hà Nội lần thứ nhất năm 2026. Tổ chức Festival bảo tồn và phát triển làng nghề toàn cầu năm 2026. Đề xuất Hội đồng thủ công thế giới đánh giá, xem xét công nhận ít nhất 01 làng nghề trở thành thành viên của mạng lưới các Thành phố Thủ công sáng tạo thế giới.

Để thực hiện mục tiêu trên, Thành phố đề xuất một số nhiệm vụ và giải pháp sau: Xây dựng và thực hiện chính sách; Áp dụng khoa học và công nghệ; Đào tạo nhân lực; Tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến thương mại; Hỗ trợ vốn và phổ biến chính sách thuế; Giao đất, cho thuê đất và bảo vệ môi trường làng nghề; Hỗ trợ bảo tồn phát triển làng nghề.

UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn thành phố Hà Nội năm 2026 theo nội dung đã được phê duyệt, đảm bảo hiệu quả, tránh trùng lặp, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, định kỳ báo cáo UBND Thành phố theo thẩm quyền.

Chi tiết kế hoạch tại đây →

Nguyễn Thúy (TH)



TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM

UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 21/4/2026 về triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) thành phố Hà Nội năm 2026.

Kế hoạch nhằm thực hiện và hoàn thành các mục tiêu đề ra của Chương trình mỗi xã một sản phẩm thành phố Hà Nội năm 2026 của Thành phố và Trung ương. Phát triển sản phẩm OCOP gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống Thủ đô; chú trọng phát triển các sản phẩm mang bản sắc văn hóa Hà Nội, sản phẩm làng nghề truyền thống, sản phẩm phục vụ du lịch và quà tặng văn hóa.

Tổ chức đánh giá, phân hạng các sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình OCOP trên địa bàn Thành phố theo đúng quy định, phấn đấu có khoảng 300 sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên, trong đó ít nhất 20 sản phẩm tiềm năng 5 sao được đề xuất đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp Quốc gia.

Để đạt được mục tiêu trên, Thành phố sẽ thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ. Trong đó chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền thường xuyên, liên tục đến các cấp ủy Đảng, chính quyền từ Thành phố tới cơ sở (cấp xã, thôn, tổ dân phố) và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, cơ chế, chính sách của nhà nước về Chương trình OCOP; tuyên truyền gắn với quảng bá giá trị văn hóa, lịch sử, làng nghề truyền thống của Hà Nội. Giới thiệu quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm và các mô hình, cách làm hay của các tổ chức, cá nhân đã thực hiện thành công Chương trình OCOP. Giới thiệu sản phẩm OCOP Hà Nội đến doanh nghiệp, đơn vị phân phối nhằm xúc tiến tiêu thụ sản phẩm OCOP của Thành phố đến các kênh phân phối truyền thống, hiện đại, các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế.

Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các nội dung tập huấn của Chương trình OCOP với các chương trình tập huấn, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, chương trình khuyến nông, chương trình khuyến công và Chương trình xây dựng Nông thôn mới.

Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân phát triển sản phẩm mới (sản phẩm từ ý tưởng), sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch nhằm đa dạng hóa sản phẩm, phát huy lợi thế



Sản phẩm OCOP trà hoa vàng của Hợp tác xã nông nghiệp hữu cơ Tiên Dương.

về điều kiện tự nhiên, giá trị văn hóa, lịch sử, làng nghề truyền thống và kinh nghiệm sản xuất của địa phương.

Triển khai một số mô hình về bảo tồn và phát huy vai trò của các làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với phát triển sản phẩm OCOP, dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch; phát triển các vùng nguyên liệu, xây dựng mô hình chế biến sâu, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn.

Cấp giấy chứng nhận sản phẩm OCOP theo quy định; trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp Quốc gia đối với những sản phẩm tiềm năng 5 sao.

Hướng dẫn các xã, phường xây dựng và phát triển Trung tâm thiết kế, sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với du lịch. Thực hiện duy trì và phát triển các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP gắn với du lịch làng nghề, du lịch nông thôn.

Tổ chức sự kiện giới thiệu sản phẩm OCOP gắn với văn hóa vùng miền trên địa bàn Thành phố. Tổ chức các tuần hàng tư vấn, giới thiệu và xúc tiến tiêu thụ sản phẩm: OCOP, làng nghề, nông sản thực phẩm an toàn thành phố Hà Nội; Hỗ trợ bán hàng trực tuyến (online), bán hàng tương tác trực tiếp (Livestream)...

Duy trì, vận hành Hệ thống quản lý và giám sát sản phẩm OCOP quốc gia tại địa chỉ ocopvietnam.gov.vn/.

Nguyễn Thúy (TH)

HÀ NỘI PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 66/KH-SNNMT ngày 08/4/2026 về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Toàn ngành nông nghiệp và môi trường chung sức, đồng hành quản lý, sử dụng tài nguyên bền vững và xây dựng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, môi trường trong lành" giai đoạn 2026 - 2030.

Phong trào nhằm tạo chuyển biến rõ nét về ý thức, trách nhiệm và chất lượng thực thi công vụ của toàn ngành; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, sử dụng hiệu quả tài nguyên, phát triển nông nghiệp sinh thái và bảo vệ môi trường Thủ đô.

Nội dung trọng tâm, phong trào tập trung vào 5 nhóm nhiệm vụ chính:

(1) Lĩnh vực quản lý nhà nước: Nâng cao chất lượng tham mưu, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách; triển khai hiệu quả Luật Thủ đô và quy hoạch phát triển; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành.

(2) Lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn; ứng dụng công nghệ trong xử lý chất thải, bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu; nhân rộng các mô hình hiệu quả vào thực tiễn.

(3) Lĩnh vực phát triển nguồn nhân lực: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng số, kỹ năng quản trị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo trong đào tạo, quản lý và hỗ trợ ra quyết định.

(4) Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và dịch vụ: Phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất hàng hóa quy mô lớn; tăng cường liên kết chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân; thúc đẩy xúc tiến thương mại, phát triển sản phẩm OCOP, nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm và năng lực cạnh tranh.

(5) Lĩnh vực chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin: Thi đua đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong toàn ngành; tiếp cận kịp thời thông tin, xây dựng cơ quan, đơn vị chuyên nghiệp trong điều kiện nền kinh tế số, xã hội số; triển khai xây dựng nền nông nghiệp điện tử giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với Chiến lược chuyển đổi số quốc gia. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong quản lý, điều hành và sản xuất nông nghiệp; xây dựng, hoàn thiện và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành về đất đai, môi trường, nông nghiệp; phát triển hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành, bảo đảm đồng bộ, liên thông, hiệu quả. Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các công nghệ mới trong sản xuất nông nghiệp, quan trắc, giám sát tài nguyên và môi trường; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh số hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch, thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp.

Tiến độ thực hiện được xác định theo 3 giai đoạn:

Năm 2026: Xây dựng Kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua; các phòng, ban, đơn vị, các Khối thi đua thuộc Sở cụ thể hóa thành phong trào thi đua nhánh, thi đua chuyên đề, ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện trong quý II/2026.

Giai đoạn 2027 - 2028: Tổ chức thực hiện đồng bộ, phát hiện và nhân rộng các mô hình điển hình; sơ kết 3 năm vào cuối năm 2028.

Giai đoạn 2029 - 2030: Đẩy mạnh thi đua cao điểm, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu; tổng kết phong trào gắn với các sự kiện thi đua yêu nước của ngành.

Thông qua phong trào, ngành nông nghiệp và môi trường Hà Nội phấn đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển bền vững, góp phần xây dựng Thủ đô xanh - thông minh - hiện đại, nâng cao chất lượng sống của người dân và năng lực cạnh tranh của ngành trong giai đoạn mới./.

Minh Huyền (TH)

TĂNG TỐC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THúc ĐẨY TĂNG TRƯỞNG NGÀNH NÔNG NGHIỆP HÀ NỘI



Thành ủy viên, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Bùi Duy Cường phát biểu chỉ đạo hội nghị.

Ngày 22/4/2026, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Bùi Duy Cường đã chủ trì hội nghị làm việc với các phòng chuyên môn và các đơn vị khối nông nghiệp nhằm triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, tập trung thúc đẩy tăng trưởng ngành năm 2026.

Theo báo cáo của các đơn vị, quý I, toàn Thành phố gieo trồng được 78,3 nghìn ha lúa vụ Xuân cùng hàng nghìn ha cây màu như ngô, lạc, rau; diện tích cây ăn quả đạt khoảng 19,6 nghìn ha, nhiều loại cây cho sản lượng tăng khá như chuối đạt 25 nghìn tấn, ổi 3,6 nghìn tấn. Chăn nuôi phát triển ổn định với tổng đàn trâu khoảng 27 nghìn con, bò 110,6 nghìn con, lợn 1,395 triệu con, gia cầm 41,1 triệu con; sản lượng thịt và trứng đáp ứng tốt nhu cầu thị trường. Thủy sản tiếp tục tăng trưởng với sản lượng quý I đạt khoảng 29,3 nghìn tấn, tăng 4,4% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, công tác rà soát và kiểm soát giết mổ, thú y được tăng cường; hoạt động khuyến

nông được triển khai hiệu quả, góp phần chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm tiếp tục được chú trọng, góp phần nâng cao chất lượng nông sản và bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng. Trong quý I/2026, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, tăng 3,73% (KH 3,43%) so với cùng kỳ năm trước.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Bùi Duy Cường nhấn mạnh, để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng toàn ngành đạt từ 3,6% trở lên trong năm 2026, đóng góp tích cực vào mục tiêu tăng trưởng GRDP chung của Thành phố, các đơn vị cần tập trung cao độ, triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra. Bám sát kịch bản tăng trưởng theo từng quý, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể; phân công, giải quyết công việc theo nguyên tắc 06 rõ "Rõ người, rõ việc, rõ

thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”, bảo đảm tiến độ và hiệu quả thực hiện. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống cơ chế, chính sách phát triển ngành nông nghiệp gắn với triển khai thi hành Luật Thủ đô (sửa đổi), các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị; bám sát định hướng quy hoạch Thủ đô tầm nhìn 100 năm để đề xuất, phát triển nông nghiệp Thủ đô theo hướng hiện đại, xanh, tập trung, bền vững.

Ngành nông nghiệp sẽ tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Trọng tâm là chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với từng vùng; phát triển các vùng sản xuất tập trung; mở rộng mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và VietGAP. Đồng thời, tăng cường liên kết chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm. Phát triển nông nghiệp gắn với du lịch, dịch vụ, đảm bảo an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả kinh tế và thu nhập cho người nông dân.

Một trong những giải pháp then chốt được nhấn mạnh là đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong toàn ngành. Các đơn vị cần tăng cường áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào

sản xuất, quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý và kết nối thị trường, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nông sản.

Cùng với đó, ngành sẽ tiếp tục kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh, nâng cao hiệu quả chăn nuôi an toàn sinh học; phát triển thủy sản theo hướng bền vững; đẩy mạnh công tác khuyến nông, hỗ trợ người dân ứng dụng khoa học kỹ thuật. Công tác kiểm soát giết mổ, bảo đảm an toàn thực phẩm tiếp tục được tăng cường.

Kết luận hội nghị, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội đề nghị các đơn vị trong khối nông nghiệp phát huy tinh thần trách nhiệm, tăng cường phối hợp giữa các đơn vị và địa phương, bám sát chủ trương, định hướng và chủ động triển khai nhiệm vụ. Với sự quyết tâm và cách làm đồng bộ, ngành nông nghiệp Hà Nội phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng đã đề ra, góp phần vào thành tựu chung về phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững./.

Lưu Phương

GIẢI PHÁP CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ

Thực hiện Kế hoạch số 27/KH-SNNMT ngày 27/02/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội về thực hiện công tác Cải cách hành chính nhà nước năm 2026, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác cải cách hành chính một cách hiệu quả và đạt được những kết quả tích cực.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố và Sở Nông nghiệp và Môi trường về công tác điều chuyển, sáp nhập hoạt động, Trung tâm đã kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy theo Quyết định số 328/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội. Đồng thời, Trung tâm tiếp tục đẩy mạnh triển khai việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức

bộ máy và tinh giản biên chế theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị định số 29/2023/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ. Trong Quý I năm 2026, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã thực hiện xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 tại Kế hoạch số 31/KH-TTKN ngày 10/3/2026.

Trung tâm đã thực hiện phổ biến, quán triệt kịp thời các văn bản chỉ đạo của Thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường và của Trung tâm về công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2026 đến toàn thể viên chức, người lao động đang làm việc tại đơn vị để đảm bảo thông suốt trong quá trình thực hiện. Trung tâm thường xuyên

đẩy mạnh việc truyền thông, tuyên truyền CCHC thông qua các chương trình hội nghị giao ban. Trung tâm cũng đã tổ chức bộ phận tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo tại đơn vị theo đúng quy định, đúng thẩm quyền.

Ngoài ra, Trung tâm đã thực hiện tốt việc tư vấn rà soát, kiểm tra hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, từ đó tham mưu đề xuất với Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội để có hướng xử lý cụ thể đối với những vướng mắc, bất cập. Trong Quý I năm 2026, Trung tâm đã thực hiện rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế của đơn vị đảm bảo thống nhất, đồng bộ, công bằng và dân chủ, cụ thể: đã ban hành Quyết định số 707/QĐ-TTKN ngày 31/12/2025 về Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026; Đã ban hành Quyết định số 82/QĐ-TTKN ngày 13/02/2026 về việc ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội và Quyết định số 86/QĐ-TTKN ngày 24/02/2026 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội năm 2026.

Trung tâm tiếp tục làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức; nâng cao ý thức trách nhiệm của viên chức, người lao động trong thực thi công vụ. Trung tâm đã thực hiện nghiêm việc duy trì kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại; chấp hành tốt bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức. Bên cạnh đó, Trung tâm tiếp tục thực hiện việc đánh giá, xếp loại định kỳ với toàn thể viên chức và người lao động của Trung tâm qua phần mềm chấm điểm, đánh giá hàng tháng theo đúng quy định nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc, đúng mức độ hoàn thành nhiệm vụ và khen thưởng, kỷ luật kịp thời.

Trung tâm đã xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026 tại Quyết định số 707/QĐ-TTKN ngày 31/12/2025 và thực hiện đúng theo các quy chế khác liên quan đến quản lý, sử dụng tài chính của Trung tâm. Bên cạnh đó, Trung tâm thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TTBTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ được giao, Trung tâm đã ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị với 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa Trung tâm với Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội và với các đơn vị khác hoàn toàn bằng hình thức điện tử (trừ các văn bản không được chuyển qua mạng theo quy định). Cùng với đó, Trung tâm luôn duy trì và nâng cao chất lượng tin, bài trên trang thông tin của Trung tâm tại địa chỉ www.khuyennonghanoi.gov.vn, zalo OA, youtube.

Trong bối cảnh hiện nay, công tác cải cách hành chính, phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số là yêu cầu cấp thiết và tất yếu. Để phát huy hiệu quả bền vững của công tác cải cách hành chính, cần tiếp tục nhân rộng các mô hình tốt, hoàn thiện hạ tầng số, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ và người nông dân, đồng thời tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành. Qua đó, góp phần xây dựng nền nông nghiệp thông minh, hiện đại, thích ứng linh hoạt với bối cảnh mới./.

Nguyễn Minh Đức

ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH GIẾT MỔ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

Vừa qua, Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 6143/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội đã tổ chức các buổi làm việc với 30 xã, gồm: Sóc Sơn, Đa Phúc, Nội Bài, Trung Giã, Kim Anh,

Thư Lâm, Đông Anh, Phúc Thịnh, Thiên Lộc, Vĩnh Thanh, Mê Linh, Yên Lãng, Tiến Thắng, Quang Minh, Gia Lâm, Thuận An, Bát Tràng, Phù Đổng, Thanh Trì, Đại Thanh, Nam Phù, Ngọc Hồi, Hồng Vân, Thượng Phúc, Thường Tín, Chương Dương,



Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Tạ Văn Tường phát biểu tại buổi làm việc.

Phú Xuyên, Phượng Dực, Chương Mỹ và Đại Xuyên, nhằm rà soát tổng thể công tác quản lý giết mổ, vận chuyển, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn.

Tại các buổi làm việc, đại diện các địa phương đã báo cáo thực trạng và đề xuất nhiều giải pháp nhằm từng bước chuyển đổi từ mô hình giết mổ nhỏ lẻ sang giết mổ tập trung. Theo đó, các xã đã đề xuất 28 cơ sở giết mổ tập trung tạm thời và 7 cơ sở giết mổ tập trung. Một số mô hình chuyển đổi bước đầu đạt kết quả tích cực, như việc đưa các hộ giết mổ nhỏ lẻ vào khu tập trung hoặc chấm dứt hoạt động giết mổ trong khu dân cư tại một số địa bàn.

Nhiều địa phương cho thấy sự chuyển biến rõ rệt trong tổ chức lại hoạt động giết mổ. Có nơi đã đưa hàng chục hộ giết mổ nhỏ lẻ vào khu tập trung, qua đó từng bước kiểm soát điều kiện vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm. Một số xã triển khai quyết liệt việc xóa bỏ giết mổ trong khu dân cư, đồng thời xây dựng kế hoạch phát triển các điểm giết mổ tập trung tạm thời để đáp ứng nhu cầu thực tế.

Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi vẫn gặp không ít khó khăn. Nhiều địa phương phản ánh tình trạng thiếu quỹ đất phù hợp để xây dựng cơ sở giết mổ tập trung; nguồn lực đầu tư còn hạn chế; trong khi tập quán giết mổ nhỏ lẻ đã tồn tại lâu năm, gây khó khăn cho việc thay đổi nhận thức và thói quen của người dân. Một số nơi dù đã giảm đáng kể số cơ sở nhỏ lẻ nhưng vẫn cần

thêm thời gian và nguồn lực để hoàn thành lộ trình xóa bỏ hoàn toàn.

Theo đại diện Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội, toàn Thành phố hiện có 80 cơ sở giết mổ tập trung tạm thời và 27 cơ sở giết mổ tập trung, công nghiệp. Đây là nền tảng quan trọng để từng bước thay thế mô hình giết mổ nhỏ lẻ, vốn tiềm ẩn nhiều rủi ro về vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm. Một số địa phương đã chủ động xây dựng lộ trình cụ thể, giảm mạnh số cơ sở nhỏ lẻ và đề xuất quy hoạch các khu giết mổ tập trung quy mô lớn, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý.

Báo cáo của đoàn kiểm tra cũng cho thấy những chuyển biến tích cực trong thời gian gần đây. Chỉ trong tuần từ 2/4 đến 9/4/2026, số cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trên toàn thành phố đã giảm thêm 12 cơ sở, lũy kế giảm 113 cơ sở, còn 588 cơ sở. Công tác kiểm soát vệ sinh thú y, truy xuất nguồn gốc sản phẩm được tăng cường, góp phần hạn chế nguy cơ mất an toàn thực phẩm trên thị trường.

Tại hội nghị, các địa phương đồng loạt kiến nghị thành phố tiếp tục hỗ trợ về quy hoạch quỹ đất, cơ chế đầu tư, cũng như hướng dẫn cụ thể quy trình triển khai và vận hành các cơ sở giết mổ tập trung. Bên cạnh đó, việc đào tạo, củng cố lực lượng thú y cơ sở và đẩy mạnh tuyên truyền nhằm thay đổi nhận thức người dân cũng được xác định là yếu tố then chốt để bảo đảm hiệu quả chuyển đổi.

Kết luận các buổi làm việc, ông Tạ Văn Tường, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội nhấn mạnh yêu cầu các địa phương phải quyết liệt thực hiện lộ trình xóa bỏ giết mổ nhỏ lẻ trong khu dân cư, đẩy nhanh việc đưa các cơ sở giết mổ tập trung vào hoạt động hiệu quả. Đồng thời, cần tăng cường kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm và công khai thông tin các cơ sở đạt chuẩn để tạo niềm tin cho người tiêu dùng, hướng tới xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, bền vững trên địa bàn Thủ đô./.

Phạm Thảo

XÚC TIẾN, KẾT NỐI, LAN TỎA GIÁ TRỊ NÔNG SẢN VIỆT



Các đại biểu cắt băng khai mạc Chương trình "Tự hào nông sản Việt".

Với tinh thần "Hà Nội với cả nước, cả nước với Hà Nội"; nhằm đẩy mạnh kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy hoạt động sản xuất. Kết nối, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã (HTX), chủ thể OCOP, các đơn vị cung cấp sản phẩm nông sản, thực phẩm chế biến theo chuỗi liên kết tiêu biểu của thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố trong cả nước. Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội chủ trì, phối hợp với UBND xã Phúc Thịnh tổ chức chương trình "Tự hào Nông sản Việt" năm 2026 diễn ra từ ngày 23/4 đến ngày 26/4/2026. Đây là sự kiện thường niên do Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức nhằm tạo cầu nối giữa sản xuất và tiêu dùng, giữa nông nghiệp với thương mại, du lịch và văn hóa. Chương trình không chỉ là một sự kiện xúc tiến thương mại đơn thuần, mà còn là nơi kết nối văn hóa, quảng bá giá trị nông sản và tạo động lực để các sản phẩm của Hà Nội cũng như nhiều địa phương trong cả nước vươn xa.

Tiếp nối thành công của 4 kỳ tổ chức trước, "Tự hào Nông sản Việt" 2026 có quy mô 120 gian hàng của gần 100 doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ thể OCOP đến từ hơn 20 tỉnh, thành phố như Hà Nội, Phú Thọ, Lạng Sơn, Lào Cai, Ninh Bình, Thanh Hóa, Tuyên Quang,... và trên 1.000 dòng

sản phẩm nông sản, thực phẩm chế biến, đặc sản vùng miền, sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề và thủ công mỹ nghệ được giới thiệu tới người tiêu dùng.

Phát biểu tại lễ khai mạc, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Mạnh Phương nhấn mạnh: Chương trình không chỉ là một sự kiện triển lãm hay hội chợ xúc tiến thông thường, mà còn là nơi kết nối, lan tỏa giá trị nông sản của Hà Nội nói riêng, cả nước nói chung. Chương trình

còn tạo động lực cho các doanh nghiệp, HTX, chủ thể OCOP... nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, góp phần thúc đẩy phát triển các chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp xanh, bền vững. Đây cũng là dịp để giới thiệu, kết nối giữa các doanh nghiệp, HTX, nhà sản xuất và nhà phân phối nhằm thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm, mở rộng thị trường trong nước và quốc tế; kết nối trực tiếp người tiêu dùng với các sản phẩm nông nghiệp sạch an toàn, từ đó, nâng cao nhận thức về tiêu dùng bền vững và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Phó Chủ tịch UBND xã Phúc Thịnh Nguyễn Văn Minh cho biết, UBND xã đã tập trung cao cho công tác tuyên truyền, huy động các chủ thể OCOP, hợp tác xã, doanh nghiệp, nhà vườn, làng nghề tiêu biểu tham gia; đồng thời chuẩn bị đồng bộ các điều kiện về hạ tầng, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, giao thông phục vụ sự kiện. Thông qua chương trình này, xã Phúc Thịnh kỳ vọng sẽ tạo thêm một bước chuyển mạnh trong quảng bá hình ảnh địa phương, mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao giá trị gia tăng cho nông sản, sản phẩm OCOP và từng bước khẳng định thương hiệu "Nông sản Phúc Thịnh"./.

Lưu Phương

HỘI NGHỊ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN GIỮA THÀNH PHỐ HÀ NỘI VÀ CÁC TỈNH NĂM 2026

Vừa qua, Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội phối hợp UBND xã Phúc Thịnh tổ chức Hội nghị phát triển nông nghiệp, nông thôn giữa thành phố Hà Nội và các tỉnh năm 2026 (Sản xuất nông nghiệp gắn với tiêu thụ sản phẩm).

Thành phố Hà Nội hiện có tổng diện tích đất nông nghiệp khoảng 195 nghìn ha. Trong đó, diện tích gieo trồng lúa hàng năm trên 150 nghìn ha; diện tích gieo trồng cây rau màu hàng năm gần 34.000 ha; diện tích hoa cây cảnh: gần 9.000 ha; cây ăn quả hơn 20.300 ha. Mỗi năm, sản xuất khoảng 50 nghìn con giống bò thịt, 2 triệu con giống lợn, trên 200 triệu gia cầm giống. Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 24,7 nghìn ha, sản lượng đạt trên 130 nghìn tấn. Công tác phối hợp giữa các Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội và các tỉnh, thành được thực hiện thường xuyên, hình thức đa dạng đã góp phần đảm bảo nguồn cung thực phẩm ổn định cho thành phố. Với dân số hơn 10 triệu người Hà Nội có tiềm năng lớn về thị trường. Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp mới chỉ đáp ứng được 40-70% nhu cầu của người dân. Còn lại là từ các tỉnh, thành cung ứng cho Hà Nội. Chính vì vậy, việc tăng cường công tác kết nối, phát triển chuỗi cung ứng giữa Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước là rất cần thiết.

Trong thời gian qua, nhiều hoạt động kết nối giao thương giữa Hà Nội và các tỉnh, thành phố được thực hiện hiệu quả như: Hội chợ, Festival, hội nghị, trưng bày giới thiệu sản phẩm nông sản đặc sản vùng miền... Nhiều sản phẩm vùng miền, sản phẩm OCOP của các tỉnh được đưa về tiêu thụ tại Hà Nội với số lượng lớn.

Tại hội nghị, đại diện Hợp tác xã nông nghiệp hữu cơ Tiên Dương; Công ty cổ phần Thực phẩm 3 Brothers; Công ty cổ phần thương mại chế biến thực phẩm sạch Từ Tâm đã chia sẻ về hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị và mong muốn



Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Mạnh Phương phát biểu tại hội nghị.

được kết nối cùng bà con nông dân, doanh nghiệp các tỉnh nhằm mở rộng không gian tiêu thụ nông sản, xây dựng chuỗi cung ứng, nâng cao giá trị hàng nông sản.

Bên cạnh đó, đại diện lãnh đạo Trung tâm Khuyến nông các tỉnh: Bắc Ninh, Lào Cai, Thái Nguyên, Phú Thọ và Quảng Ninh đã chia sẻ thể mạnh về nông sản chủ lực của địa phương; đồng thời mong muốn Trung tâm Khuyến nông Hà Nội (Sở Nông nghiệp và Môi trường) cùng với Trung tâm Khuyến nông các tỉnh làm đầu mối để doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở thu mua, chế biến của Hà Nội được kết nối với cơ sở, hợp tác xã sản xuất của các tỉnh nhằm thúc đẩy phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Cùng với đó, thành phố Hà Nội tiếp tục tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, đặc sản vùng miền; qua đó giúp các doanh nghiệp, hợp tác xã các tỉnh, thành tiêu thụ hàng hóa, người dân Thủ đô được tiếp cận nguồn hàng chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm.

Trước đó, các đại biểu đã tới thăm khu vực sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm của Công ty cổ phần Thực phẩm 3 Brothers (xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội)./.

Nguyễn Văn

KIỂM TRA CÔNG TÁC TIÊM VẮC XIN PHÒNG DỊCH BỆNH CHO ĐÀN VẬT NUÔI TẠI XÃ ĐA PHÚC

Đoàn công tác Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội vừa có buổi kiểm tra công tác tiêm vắc xin phòng dịch bệnh cho đàn vật nuôi tại địa bàn xã Đa Phúc.

Theo báo cáo của xã Đa Phúc, trên địa bàn xã có tổng trâu, bò, dê 1.469 con; tổng đàn lợn 11.373 con; tổng đàn gia cầm, thủy cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng, chim cú) hơn 509.000 con; tổng đàn chó, mèo hơn 13.500 con. Thực hiện chỉ đạo của Thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội, xã đã xây dựng Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 20/3/2026 về việc tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm đợt 1 năm 2026 trên địa bàn. Trên cơ sở Thành phố hỗ trợ, xã Đa Phúc được Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội cấp 1.550 liều vắc xin lở mồm long móng trâu, bò type O-A (80% tổng đàn thuộc diện tiêm); 1.725 liều vắc xin viêm da nổi cục trâu, bò (90% tổng đàn); 2.050 liều vắc xin lở mồm long móng lợn type O (80% tổng đàn); 2.050 liều vắc xin dịch tả (80% tổng đàn); 1.960 liều vắc xin tai xanh (77% tổng đàn); 240.000 liều vắc xin cúm gia cầm (80% tổng đàn) và 12.160 liều vắc xin đại chó, mèo (90% tổng đàn). Nhằm bảo đảm công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, Trung tâm

Dịch vụ tổng hợp xã Đa Phúc tăng cường công tác tuyên truyền, thông báo lịch tiêm phòng rộng rãi để người dân chủ động thực hiện. Tổ chức tiêm vắc xin phòng dịch, bệnh cho đàn gia súc, gia cầm đợt 1 năm 2026; tiêm vắc xin phòng đại cho đàn chó, mèo ở 33 điểm thuộc nhà văn hóa các thôn trên địa bàn xã. Tính đến ngày 23/4, xã Đa Phúc đã tiêm phòng vaccine phòng dịch, bệnh cho đàn gia súc, gia cầm cho khoảng 221.200 con, đạt 85,1 kế hoạch; tiêm vắc xin phòng đại cho đàn chó, mèo cho 7.720 con, đạt 63% theo kế hoạch.

Để công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi đạt hiệu quả, đoàn công tác Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội đề nghị xã Đa Phúc bên cạnh việc tổ chức tiêm phòng, xã cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân hiểu và tuân thủ nghiêm công tác phòng chống dịch, bệnh cho đàn vật nuôi; khuyến cáo, hướng dẫn người chăn nuôi tự mua vắc xin phòng bệnh theo quy định; hướng dẫn người dân lập sổ theo dõi đàn vật nuôi; tổ chức tiêm phòng bổ sung hằng tháng cho đàn gia súc, gia cầm mới nuôi, mới sinh đến tuổi tiêm theo quy định. Theo Chi cục Chăn nuôi, Thủy

sản và Thú y Hà Nội: Để hoàn thành kế hoạch đề ra, hiện Chi cục đang tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các địa phương, tăng cường hướng dẫn chuyên môn thực hiện công tác tiêm phòng. Đồng thời, cử cán bộ theo dõi, nắm bắt tình hình thực tế công tác tiêm phòng tại các xã, phường để có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Qua đó, góp phần chủ động phòng, chống dịch bệnh, hạn chế thiệt hại, bảo đảm phát triển chăn nuôi ổn định cho người dân./.



Đoàn công tác của Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội kiểm tra tiêm phòng đại chó, mèo tại xã Đa Phúc.

Nguyễn Văn

HIỆU QUẢ TỪ CUỘC THI “GIỮ GÌN THÔN SÁNG, XANH, SẠCH, ĐẸP” TẠI XÃ SƠN ĐỒNG

Trong quý I năm 2026, xã Sơn Đồng đã tích cực triển khai Cuộc thi “Giữ gìn thôn sáng, xanh, sạch, đẹp” gắn với mô hình “Trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện”, qua đó tạo chuyển biến rõ nét trong công tác vệ sinh môi trường và xây dựng cảnh quan nông thôn.

Thực hiện các kế hoạch của UBND xã, Ban Chỉ đạo Cuộc thi đã chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, từ công tác tuyên truyền đến kiểm tra, đánh giá, chấm điểm. Các thôn, trường học và cơ quan, đơn vị trên địa bàn đã tích cực hưởng ứng, thu hút sự tham gia của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Sau 3 tháng triển khai, phong trào đã đạt nhiều kết quả tích cực. Có tới 89% số thôn và 100% các trường học, cơ quan, đơn vị duy trì tốt việc vệ sinh môi trường, tự chấm điểm và thực hiện các tiêu chí của cuộc thi. Các hoạt động tổng vệ sinh vào chiều thứ Sáu, ngày thứ Bảy, Chủ nhật dần đi vào nề nếp, góp phần hình thành thói quen giữ gìn môi trường trong cộng đồng.

Diện mạo nông thôn trên địa bàn xã có nhiều khởi sắc. Đường làng, ngõ xóm được quét dọn sạch sẽ, nhiều tuyến đường được trồng hoa, cây xanh; hơn 900 mét tường rào được quét vôi, chỉnh trang và hơn 100 mét tranh bích họa được vẽ mới, tạo điểm nhấn cảnh quan. Các hoạt động trang trí, treo cờ, băng rôn chào mừng các sự kiện lớn được triển khai đồng bộ, góp phần tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong nhân dân.

Đáng chú ý, nhiều mô hình sáng tạo đã được triển khai hiệu quả như “Đổi giấy lấy cây, xanh trường, đẹp lớp, sạch nhà”, góp phần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong học sinh và lan tỏa thói quen sống xanh đến từng gia đình. Bên cạnh đó, công tác xã hội hóa được đẩy mạnh với tổng kinh phí huy động đạt khoảng 1,3 tỷ đồng, phục vụ cải tạo cảnh quan, nâng cấp cơ sở vật chất tại các thôn và trường học.



Người dân xã Sơn Đồng vệ sinh đường làng, ngõ xóm.

Phong trào cũng ghi nhận sự tham gia tích cực của các lực lượng như đoàn viên thanh niên, hội phụ nữ, hội cựu chiến binh, hội nông dân... với hàng nghìn lượt người tham gia vệ sinh môi trường, bóc xóa quảng cáo rao vặt, chỉnh trang đường làng ngõ xóm. Qua đó, ý thức trách nhiệm của cộng đồng trong bảo vệ môi trường được nâng cao rõ rệt.

Trong thời gian tới, xã Sơn Đồng sẽ tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, duy trì các hoạt động vệ sinh môi trường định kỳ, xây dựng các mô hình “tuyến đường kiểu mẫu”, “tuyến đường hoa”, đồng thời huy động nguồn lực xã hội hóa để nâng cao chất lượng cảnh quan môi trường.

Có thể thấy, Cuộc thi “Giữ gìn thôn sáng, xanh, sạch, đẹp” đã và đang trở thành phong trào sâu rộng, góp phần quan trọng trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, hướng tới môi trường sống xanh - sạch - đẹp, văn minh và bền vững trên địa bàn xã Sơn Đồng./.

Trung Xuân

LÀM MỚI NGHỀ CŨ: HÀNH TRÌNH BỀN BỈ CỦA ANH NGUYỄN KIM HOÀN

Không đi theo lối mòn của nghề gia truyền, anh Nguyễn Kim Hoàn ở thôn Phượng Nghĩa, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội đã kết hợp giữa kinh nghiệm truyền thống và tư duy sản xuất hiện đại để tạo nên hướng phát triển bền vững từ nghề làm nem.

Sinh ra trong gia đình có nghề làm nem, anh Hoàn lớn lên cùng những hương vị quen thuộc của quê hương. Với anh, mỗi chiếc nem không chỉ là một món ăn mà còn là ký ức, là sự kết tinh của công sức và tình yêu nghề của bao thế hệ. Chính vì vậy, khi tiếp nối nghề gia đình, anh luôn trăn trở làm sao để giữ được hương vị ấy, đồng thời đưa sản phẩm đi xa hơn trong nhịp sống hiện đại.

Không chọn cách làm theo lối cũ, anh Hoàn quyết định thử một hướng đi mới: đưa nghề truyền thống bước vào sản xuất bài bản, có sự hỗ trợ của công nghệ. Từ suy nghĩ đó, Hợp tác xã Nem Phượng Phương Bắc dần được hình thành và phát triển. Trên diện tích khoảng 10.000 m², khu sản xuất được đầu tư khang trang, sạch sẽ; các khâu quy trình sản xuất từ nguyên liệu đến chế biến được tổ chức một cách khoa học, tạo nên một quy trình khép kín, ổn định.

Ở đó, sự cẩn trọng được đặt lên hàng đầu. Nguyên liệu làm nem - từ thịt nạc, bì lợn đến thính gạo hay các loại lá ăn kèm - đều được lựa chọn kỹ lưỡng. Mỗi công đoạn, từ xay, trộn đến đóng gói, đều được thực hiện theo quy chuẩn rõ ràng, vừa đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vừa giữ được sự đồng đều trong từng sản phẩm.

Nhờ cách làm đó, mỗi ngày, hàng nghìn hộp nem được đưa ra thị trường, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Nhưng điều đáng quý là, dù sản xuất với số lượng lớn, Nem Phượng Phương Bắc vẫn giữ được hương vị mộc mạc, gần gũi – thứ khiến người ta nhớ về những bữa ăn giản dị nơi làng quê.

Sự kiên trì và tâm huyết ấy đã mang lại những kết quả tích cực. Sản phẩm của hợp tác xã đạt chứng nhận OCOP 3 sao, từng bước có mặt tại



Sản phẩm nem Phượng Phương Bắc.

nhiều kênh phân phối và được người tiêu dùng đón nhận. Không ồn ào, không vội vã, thương hiệu Nem Phượng Phương Bắc lặng lẽ khẳng định vị trí của mình bằng chính chất lượng và uy tín.

Không chỉ dừng lại ở câu chuyện làm ra một sản phẩm ngon, mô hình hợp tác xã còn góp phần tạo việc làm ổn định cho nhiều lao động địa phương. Những người nông dân, những lao động quê nhà có thêm cơ hội gắn bó với nghề, cải thiện thu nhập và cuộc sống. Qua đó, nghề truyền thống không bị mai một, mà tiếp tục được nuôi dưỡng theo cách bền vững hơn.

Với anh Nguyễn Kim Hoàn, thành công không chỉ nằm ở việc mở rộng sản xuất hay xây dựng thương hiệu, mà còn ở việc giữ được “hồn cốt” của nghề. Đó là sự tỉ mỉ trong từng công đoạn, là sự chân thành gửi gắm vào từng sản phẩm, và là trách nhiệm với người tiêu dùng.

Câu chuyện của anh Hoàn vì thế mang một nét rất riêng - nhẹ nhàng nhưng bền bỉ. Đó là hành trình của một người trẻ dám thay đổi, nhưng không đánh mất giá trị gốc rễ. Đối với anh Hoàn, nem Phượng Phương Bắc hôm nay không chỉ là một món ăn, mà còn là niềm tự hào giản dị. Một hương vị của quê nhà, được nâng niu, gìn giữ và lan tỏa theo cách rất riêng./.

Phạm Thảo

TĂNG CƯỜNG PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH HẠI LÚA VỤ XUÂN 2026 TỪ NAY ĐẾN CUỐI VỤ

Trước diễn biến phức tạp của thời tiết và nguy cơ phát sinh, lây lan sâu bệnh hại lúa trong giai đoạn cuối vụ, ngày 22/4/2026, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội đã ban hành văn bản số 327/TTBVTV-BVTV yêu cầu các địa phương khẩn trương triển khai đồng bộ các biện pháp phòng trừ, bảo vệ sản xuất lúa vụ xuân 2026.

Hiện nay lúa trà sớm trên địa bàn Thành phố đang ở giai đoạn trổ thoát đến chín sữa; trà trung và trà muộn ở giai đoạn đồng - trổ. Diện tích lúa đã trổ đạt trên 18.800 ha, chiếm khoảng 24% tổng diện tích gieo cấy, dự kiến thời gian trổ tập trung từ nay đến ngày 10/5. Trong khi đó, điều kiện thời tiết thời gian tới được dự báo tiếp tục có nhiều biến động, nắng nóng xen kẽ mưa giông và không khí lạnh muộn, tạo môi trường thuận lợi cho nhiều đối tượng sâu bệnh phát sinh, gây hại.

Trước tình hình trên, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội đề nghị Phòng Kinh tế, Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị các xã, phường tập trung chỉ đạo tăng cường kiểm tra đồng ruộng, phân loại cụ thể từng trà lúa, giống lúa; theo dõi chặt chẽ diễn biến sâu bệnh để kịp thời có biện pháp xử lý. Cần đặc biệt lưu ý các đối tượng có nguy cơ gây hại cao như bệnh đạo ôn cổ bông trên các giống nhiễm, diện tích bón thừa đạm hoặc gặp mưa khi trổ; sâu đục thân trên lúa trà muộn, diện tích trổ muộn; bọ rầy gây hại ở giai đoạn chín sữa - chín sấp; bệnh khô vằn, bệnh đốm sọc vi khuẩn (bạc lá) trên các diện tích cấy dày, bón

phân không cân đối.

Các địa phương tổ chức hướng dẫn nông dân thực hiện phòng trừ sâu bệnh theo đúng khuyến cáo của cơ quan chuyên môn, chỉ tiến hành phun thuốc khi mật độ sâu, tỷ lệ bệnh đạt ngưỡng phòng trừ; bảo đảm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đúng kỹ thuật, đúng danh mục được phép sử dụng. Đồng thời, tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin cơ sở về biện pháp phòng trừ an toàn, hiệu quả, nâng cao ý thức chủ động của người sản xuất.

Trung tâm Dịch vụ tổng hợp các xã, phường được giao nhiệm vụ bố trí cán bộ kỹ thuật bám sát đồng ruộng, tăng cường điều tra, phát hiện sớm các ổ dịch, hướng dẫn nông dân xử lý kịp thời, không để sâu bệnh lây lan diện rộng; chú trọng các đối tượng có khả năng gây hại mạnh như bệnh đạo ôn cổ bông, sâu đục thân, bọ rầy, bệnh khô vằn và bệnh đốm sọc vi khuẩn.

Các đơn vị chuyên môn thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tiếp tục triển khai công tác dự tính, dự báo; phân công cán bộ kỹ thuật tăng cường cơ sở, phối hợp với địa phương tổ chức hướng dẫn phòng trừ kịp thời, hiệu quả. Đối với những diện tích nhiễm nặng, cần khoanh vùng, chỉ đạo xử lý cụ thể đến từng ruộng, từng hộ, không để phát sinh thành dịch.

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cũng lưu ý, đối với diện tích lúa đang trổ bông, việc phun thuốc cần thực hiện vào thời điểm sáng sớm hoặc chiều mát; tuân thủ nghiêm ngặt liều lượng theo hướng dẫn trên bao bì và thực hiện thu gom bao bì sau sử dụng đúng quy định.

Việc chủ động triển khai các biện pháp phòng trừ sâu bệnh trong giai đoạn hiện nay có ý nghĩa quyết định đến năng suất, sản lượng lúa vụ xuân. Các địa phương cần tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ; người dân chủ động kiểm tra đồng ruộng, thực hiện đúng hướng dẫn kỹ thuật, góp phần bảo vệ an toàn sản xuất và ổn định nguồn cung lương thực trên địa bàn Thủ đô./.

Minh Huyền (TH)



Khẩn trương phòng trừ sâu bệnh hại lúa xuân.

CÔNG VIỆC NHÀ NÔNG THÁNG 5

1. Cây trồng, bảo vệ thực vật

- Thu hoạch trà lúa cấy sớm để làm giống cho vụ mùa. Tranh thủ thời gian gặt đến đâu làm đất ngay đến đó để chuẩn bị cấy lúa mùa sớm. Xử lý đất để hạn chế ngộ độc cho lúa đầu vụ mùa.

- Chuẩn bị các điều kiện cho sản xuất vụ mùa như: giống, vật tư phân bón, phòng trừ dịch bệnh, chuẩn bị ruộng gieo mạ mùa; Chuẩn bị các điều kiện để gieo đậu tương hè thu làm giống cho vụ đông bằng các giống: DT84, ĐT51, ĐT26, ĐT9...

- Chăm sóc và thu hoạch rau màu vụ hè.

- Bón phân nuôi quả cho cây có múi, chuẩn bị đất, phân, túi bầu để nhân giống cây ăn quả, cây lâm nghiệp. Chăm sóc, tưới nước, tủ gốc cây ăn quả, cây lâm nghiệp mới trồng, phòng chống hạn cho vườn cây ăn quả, vườn chè. Áp dụng bao quả bưởi để hạn chế dòi đục quả, giảm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ở giai đoạn thu quả, đảm bảo sản xuất an toàn theo chuỗi.

- Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, theo dõi diễn biến của sâu bệnh hại và tổ chức phòng trừ kịp thời. Chú ý sâu bệnh hại lúa cuối vụ xuân: bệnh khô vằn, bọ rầy, sâu đục thân, bệnh bạc lá, bệnh đốm sọc vi khuẩn; sâu khoang, sâu đục quả, bệnh gỉ sắt hại đậu tương; sâu cuốn lá, sâu khoang, bệnh đốm lá hại lạc; bệnh giả sương mai, phấn trắng hại cây họ bầu bí; sâu đục thân, đục bắp, bệnh đốm lá, khô vằn, sâu keo mùa thu hại ngô; bọ xít, sâu đục cành, sâu đục cuống quả, nhện lông nhung hại nhãn vải; rầy chổng cánh, sâu đục cành, nhện, bệnh loét hại cây ăn quả có múi; rầy xanh, bọ cánh tơ, bọ xít muỗi, bệnh chấm xám hại chè; đốm lá, sâu đục nụ hại hoa hồng, hoa cúc.

2. Chăn nuôi, thú y

- Tuyển chọn gia cầm giống để bổ sung cho đàn sinh sản.

- Phòng, chống nóng, nắng cho gia súc, gia cầm sinh sản, đàn bò sữa. Cần giảm mật độ nuôi trong chuồng, tăng cường khẩu phần ăn thô xanh, giảm lượng tinh bột, bổ sung các loại

khoáng, vitamin để nâng cao sức đề kháng cho vật nuôi.

- Xây dựng phương án phòng chống lũ lụt, dịch bệnh cho đàn vật nuôi mùa mưa bão, quản lý và chăm sóc tốt đàn gia súc, gia cầm. Đối với các vùng trũng dễ ngập úng, vùng phân lũ, phân chặm lũ cần có phương án, kế hoạch để sẵn sàng di dời, bảo vệ đàn gia súc, gia cầm.

- Tổ chức vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường sau tiêm phòng đại trà đợt 1 trong năm; tổ chức diệt ruồi, muỗi, côn trùng là những nhân tố trung gian truyền bệnh nguy hiểm ở mùa hè.

- Tiêm phòng vắc xin bổ sung cho đàn vật nuôi mới phát sinh, đàn vật nuôi hết thời gian miễn dịch,...

3. Thủy sản

- Kiểm tra và cho cá trôi đẻ chính vụ.

- Nuôi vỗ cá trắm đẻ tái phát và cá chép cho sinh sản tái phát.

- Tiếp tục ương nuôi cá, thả cá, chăm sóc cá. Chú ý phòng bệnh trùng mỏ neo, trùng bánh xe, bệnh đốm đỏ, xuất huyết ở cá trắm cỏ.

- Phòng, trị bệnh cá khi chuyển mùa. Tăng cường các biện pháp chống nắng nóng cho cá, duy trì mực nước trong ao tối thiểu là 1,5m, tăng cường sục khí đảo oxy cho ao nuôi. Những ngày thời tiết trên 38°C hạn chế cho cá ăn, nhiệt độ trên 40°C ngừng cho cá ăn. Không bón phân cho ao vào những ngày nắng nóng.

- Đối với những ao nuôi cá rô phi, điêu hồng cần áp dụng biện pháp phòng bệnh nhiễm khuẩn streptococcus và vi rút Tilv như: duy trì mực nước nuôi đảm bảo >1,5m, dùng giá thể (bèo tây, rau muống,...) làm chỗ tránh nắng nóng cho cá, giảm khẩu phần ăn khi nhiệt độ cao, xử lý nước ao nuôi và tăng cường sục khí, đảo oxy trong ao.

- Tiếp tục cho ếch sinh sản. Ương nuôi ếch giống, ếch thương phẩm.

- Chủ động trong công tác phòng, chống ngập úng, lũ lụt cho ao/lồng bè nuôi thủy sản trong mùa mưa bão./.

TTKN

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT MÔ HÌNH NUÔI CÁ TRẮM ĐEN TRONG AO

Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã ban hành hướng dẫn kỹ thuật mô hình nuôi cá trắm đen trong ao.

CÁC YÊU CẦU CHUNG

1. Đặc điểm sinh học

1.1. Cá trắm đen: Cá trắm đen là loài cá nước ngọt lớn, thân dài, màu xám đen bóng, có vây lớn và bộ răng lược đặc biệt giúp nghiền vỏ nhuyễn thể; chúng ưa sống tầng đáy nước tĩnh/chảy chậm (ao, hồ), ăn tạp thiên về động vật đáy (ốc, hến, giun), chịu nhiệt tốt (18 - 30°C).

Đây là loài cá ưa thích sống ở tầng đáy, ít khi nổi lên mặt nước và ưa thích những khu vực nước tĩnh. Cá trắm đen là loài ăn tạp, chủ yếu ăn động vật phù du, ấu trùng của các loài bọ và côn trùng lúc bé. Khi trưởng thành cá chuyển sang ăn các con giáp xác, côn trùng sinh sống trong nước...

Kích thước và khối lượng của cá trắm đen rất lớn. Trung bình, chúng ta thường đánh bắt được những con trắm đen nặng 4 - 5 kg, có một số con lên đến 20 - 30kg. Thậm chí đã ghi nhận trường hợp đánh bắt được con trắm đen 40 - 50 kg.

Ở nước ta, cá trắm đen thường chỉ được nuôi ghép trong ao với mật độ từ 1 - 2 con/100m để tận dụng thức ăn thừa chìm xuống dưới đáy và làm sạch đáy ao nên sản lượng khai thác thấp.

2. Quy trình chăm sóc nuôi dưỡng

a. Điều kiện ao nuôi

- Vị trí: Ao nuôi nằm trong vùng quy hoạch của địa phương, không chịu ảnh hưởng bởi nguồn nước ô nhiễm, nước thải công nghiệp và sinh hoạt...

- Hạ tầng của cơ sở nuôi phải được thiết kế, vận hành, duy trì phù hợp nhằm phòng ngừa sự lây nhiễm từ các yếu tố gây mất an toàn dịch bệnh và an toàn thực phẩm.

- Diện tích ao nuôi và quản lý tốt nhất: $\geq 5.000\text{m}^2$.

- Độ sâu mức nước: 1,8 - 2,0m.

- Đáy ao phẳng, nghiêng về cống thoát nước.

- Ao nuôi gần nguồn nước sạch, chủ động cấp và thoát nước.

- Hệ thống mương cấp, thoát nước riêng biệt.

- Cải tạo ao: Tháo cạn nước, nạo vét bùn đáy ao, phân thừa của vụ nuôi trước, chỉ để lớp bùn < 20cm (đối với ao cũ). Sau khi thu gom bùn thải, phân đáy ao tiến hành xử lý trước khi đưa ra ngoài nhằm tránh ô nhiễm môi trường xung quanh.

- Phát quang bờ, san lấp các hang hốc, tạo độ phẳng của đáy ao.

- Diệt tạp: Dùng vôi để cải tạo đáy ao và diệt tạp, liều lượng dùng từ 10 - 12kg/100m rắc đều và phơi nắng 3 - 5 ngày.

- Cấp nước: Cấp đủ lượng nước trong ao đạt 1,8 - 2,0m, dùng lưới có kích thước mắt lưới nhỏ để lọc nước không để cá tạp vào ao.

- Sau khi cấp nước vào, lắp đặt hệ thống máy quạt nước, máy sục khí cung cấp ôxy cho ao nuôi đảm bảo hệ thống hoạt động đồng bộ, ổn định.

- Khử trùng nước ao trước khi thả giống: Nước sau khi cấp đủ vào ao máy móc thiết bị được lắp đặt hoạt động ổn định tiến hành khử trùng nguồn nước ao bằng các loại thuốc khử khuẩn như: Iod, BKC, Chlorine... (liều lượng theo hướng dẫn trên bao bì sản phẩm).

- Sử dụng chế phẩm sinh học xử lý nguồn nước ao: Sau khi khử trùng nguồn nước 2 - 3 ngày tiến sử dụng chế phẩm sinh học như: EM, BioWater... xử lý môi trường ao nuôi trước khi thả giống.

b. Thả giống

* Mùa vụ, mật độ nuôi và tỷ lệ thả:

- Mùa vụ nuôi: Nên lựa chọn vụ xuân hè để thả cá giống.

- Thời gian nuôi: 12 tháng.

- Mật độ thả: 1 con/m².

- Tỷ lệ thả: 100% cá trắm đen.

- Quy cỡ cá thả: Cá trắm đen cỡ 0,5 kg/con.

* Chất lượng giống:

- Ngoại hình: Cá có màu sắc tươi sáng, cơ thể cân đối, cỡ cá đều, không có dấu hiệu bệnh.

- Nguồn gốc giống: Giống có nguồn gốc rõ ràng, được sản xuất từ cơ sở sản xuất giống có đủ điều kiện.

- Chất lượng con giống: Cá giống thả nuôi mô hình nuôi thâm canh cá trắm đen trong ao đảm bảo

chất lượng theo QCVN tương ứng và các quy định khác của cơ quan có thẩm quyền.

* Phương pháp thả giống

- Cá giống đánh bắt vận chuyển nhẹ nhàng tránh xây xát, trước khi thả, tiến hành tắm cho cá bằng dung dịch muối ăn (NaCl) 2 - 3% (2 - 3 kg muối pha trong 100 lít nước) trong vòng 3 - 5 phút.

- Cách thả cá:

+ Vận chuyển bằng thùng, lồng, sọt: Trước khi thả, lấy nước ao vào thùng, lồng sọt để cân bằng nhiệt sau đó chuyển cá ra ao nhẹ nhàng, khẩn trương tránh cá bị ngạt và xây xát.

- Thả cá vào lúc sáng sớm hoặc chiều mát, tránh thả cá vào những thời điểm nhạy cảm (nắng to, mưa rào, trời âm u...).

- Hộ nuôi cập nhật hồ sơ quá trình thả giống: đối tượng cá thả, số lượng, quy cỡ, thời gian thả...

c. Chăm sóc và quản lý

* Chăm sóc cá:

- Kỹ thuật nuôi thâm canh cá trắm đen trong ao thức ăn sử dụng là thức ăn hỗn hợp dạng viên nổi (tỷ lệ Protein \geq 35%). Thức ăn có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, còn hạn sử dụng đảm bảo về chất lượng theo quy định của Bộ Nông Nghiệp và Môi trường.

- Tháng nuôi thứ nhất và thứ hai lượng thức ăn hàng ngày bằng 3 - 5 trọng lượng thân/ngày. Từ tháng nuôi thứ 3 trở đi cá ăn lượng thức ăn từ 1 - 3% trọng lượng thân/ngày.

- Cho cá ăn 2 lần/ngày, sáng từ 8 - 9h và chiều từ 16 - 17h. Cho cá ăn ở một hoặc hai vị trí cố định trong ao, hàng ngày khi cho cá ăn theo dõi sức ăn của cá để điều chỉnh thức ăn và có biện pháp xử lý kịp thời khi có dấu hiệu bất thường.

Lưu ý: Đối với ao sử dụng máy cho ăn cần phải đảm bảo 02 máy/ha ao nuôi, bố trí khoảng cách máy ở vị trí thuận lợi, dễ vận hành.

- Không sử dụng hormone, chất kích thích tăng trưởng trong quá trình nuôi.

- Cơ sở nuôi/hộ lập hồ sơ cập nhật, lưu trữ quá trình theo dõi cho cá ăn hàng ngày khối lượng thức ăn, sản phẩm bổ sung vào thức ăn, thuốc phòng trị bệnh cho cá...

* Quản lý môi trường ao nuôi:

- Thường xuyên theo dõi hoạt động của hệ thống năng lượng tái tạo, máy quạt nước, máy sục khí cung cấp ôxy cho ao nuôi để có biện pháp xử

lý kịp thời tránh sự cố xảy ra ảnh hưởng đến khả năng cung cấp ôxy cho ao nuôi.

- Định kỳ kiểm tra các yếu tố môi trường: pH, Ôxy, NH_4/NH_3 , NO_2 để điều chỉnh các yếu tố môi trường trong ngưỡng phù hợp cho cá sinh trưởng và phát triển.

* Quản lý sức khỏe:

- Cơ sở nuôi/hộ thường xuyên theo dõi các dấu hiệu hoạt động của cá, môi trường ao nuôi, diễn biến của thời tiết để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Định kỳ 15 ngày bắt 30 con cá trong ao cân, đo chiều dài kiểm tra tốc độ tăng trưởng điều chỉnh thức ăn cho phù hợp.

- Định kỳ trộn các loại vitamin, men tiêu hóa, thuốc bổ gan,... giúp tăng cường sức đề kháng và hiệu quả sử dụng thức ăn.

Định kỳ 15 ngày/lần sử dụng chế phẩm sinh học xử lý môi trường ao nuôi giúp phân hủy phân, chất thải, thức ăn dư thừa, chất thải hữu cơ có trong ao tạo môi trường sạch thuận lợi cho cá phát triển.

* Lưu trữ hồ sơ:

- Lập, cập nhật và lưu trữ hồ sơ, nhật ký về thả giống, chế độ cho ăn, quản lý sức khỏe, sử dụng thuốc, chế phẩm, xuất nhập kho... từ lúc bắt đầu nuôi cho tới sau khi thu hoạch.

e. Thu hoạch

- Sau thời gian nuôi 12 tháng, kiểm tra cá trong ao nếu cá đạt kích cỡ thì tiến hành thu hoạch.

+ Trước khi thu hoạch phải ngừng cho ăn các loại thuốc kháng sinh theo quy định.

+ Cho cá nhịn ăn ít nhất 1 ngày trước khi thu hoạch.

+ Quá trình thu hoạch vận chuyển cá tuân theo quy trình đánh bắt và vận chuyển nhằm đảm bảo sản phẩm thủy sản luôn được đảm bảo chất lượng, không ảnh hưởng tới môi trường xung quanh.

+ Không dùng hóa chất nằm trong danh mục các hóa chất cấm sử dụng và kháng sinh để bảo quản sản phẩm trong quá trình vận chuyển./.

TTKN

TƯ VẤN, HỎI ĐÁP:

Câu hỏi: Các biện pháp giảm stress nhiệt cho lợn trong mùa nắng nóng?

Trả lời:

Nhiệt độ môi trường tăng cao có thể gây ra hiện tượng stress nhiệt ở vật nuôi, làm giảm lượng thức ăn thu nhận, ảnh hưởng đến khả năng sinh trưởng, sinh sản, sức đề kháng và làm tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh. Vì vậy, việc chủ động áp dụng các biện pháp kỹ thuật nhằm giảm stress nhiệt cho đàn lợn trong mùa nắng nóng là giải pháp quan trọng giúp duy trì năng suất, bảo đảm an toàn đàn vật nuôi và nâng cao hiệu quả chăn nuôi.

Stress nhiệt - nguy cơ lớn đối với đàn lợn

Lợn là loài vật nuôi có khả năng điều hòa thân nhiệt kém do tuyến mồ hôi phát triển hạn chế, vì vậy khả năng tỏa nhiệt của cơ thể không cao. Khi nhiệt độ môi trường tăng, cơ thể lợn chủ yếu tỏa nhiệt thông qua hô hấp và tiếp xúc với nền chuồng.

Khi nhiệt độ vượt ngưỡng thích nghi, đàn lợn thường xuất hiện các biểu hiện:

- Thở gấp, thở nhanh.
- Giảm lượng thức ăn thu nhận.
- Tăng lượng nước uống.
- Nằm tản ra nền chuồng để tỏa nhiệt.

Theo các nghiên cứu về sinh lý vật nuôi, khi nhiệt độ môi trường vượt 27°C, đàn lợn bắt đầu bị ảnh hưởng bởi stress nhiệt. Nếu nhiệt độ tăng lên 32 - 35°C, lượng thức ăn thu nhận của lợn có thể giảm 15 - 25%, làm giảm tốc độ tăng trưởng và hiệu quả chăn nuôi.

Các giải pháp giảm stress nhiệt cho lợn

1. Thiết kế chuồng nuôi

Chuồng trại đóng vai trò quan trọng trong việc hạn chế tác động của nhiệt độ cao đến đàn vật nuôi. Một số yêu cầu kỹ thuật trong thiết kế chuồng nuôi cần lưu ý:

- Bố trí các dãy chuồng theo hướng Đông
- Tây để hạn chế ánh nắng chiếu trực tiếp vào chuồng.
- Chiều cao mái chuồng 3,5 - 4 m nhằm tăng khả năng lưu thông không khí.
- Sử dụng mái chống nóng hoặc mái hai lớp.

Ngoài ra, việc trồng cây xanh xung quanh khu chăn nuôi cũng giúp giảm nhiệt độ môi trường và tạo bóng mát cho chuồng trại.

2. Lắp đặt và vận hành hệ thống làm mát chuồng nuôi

Để giảm nhiệt độ trong chuồng nuôi, các trang trại có thể áp dụng các giải pháp làm mát như:

- Lắp đặt quạt thông gió: giúp hút khí nóng ra ngoài và tăng cường lưu thông không khí trong chuồng.

- Lắp đặt hệ thống phun sương: giúp hạ nhiệt độ không khí và tăng độ ẩm.

- Sử dụng tấm làm mát (Cooling Pad): hoạt động theo nguyên lý làm mát bay hơi, giúp giảm nhiệt độ không khí trước khi đưa vào chuồng nuôi.

Nhờ áp dụng các giải pháp này, nhiệt độ chuồng nuôi có thể giảm 3 - 7°C, góp phần cải thiện điều kiện sống cho đàn lợn và hạn chế stress nhiệt.

Lưu ý: Cần lắp đặt hệ thống phát điện dự phòng đảm bảo hệ thống luôn đầy đủ các điều kiện cần thiết để vận hành hoạt động.

3. Điều chỉnh chế độ dinh dưỡng trong mùa nắng nóng

Trong điều kiện thời tiết nóng, cần điều chỉnh chế độ cho ăn nhằm giảm sinh nhiệt trong quá trình tiêu hóa và duy trì sức khỏe đàn lợn. Người chăn nuôi nên áp dụng các khuyến cáo dưới đây:

- Cho ăn vào sáng sớm và chiều mát.
- Chia khẩu phần thành nhiều bữa nhỏ trong ngày.
- Điều chỉnh tăng tỷ lệ thức ăn dễ tiêu hóa trong khẩu phần ăn.
- Bổ sung vitamin và chất điện giải.

4. Bổ sung Vitamin và khoáng giúp tăng sức đề kháng

Việc bổ sung các loại Vitamin và khoáng chất sẽ giúp lợn tăng sức đề kháng, cân bằng điện giải và hỗ trợ đàn lợn thích nghi tốt hơn với điều kiện nhiệt độ cao./.

Nguyễn Thúy (Theo TTKNQ)



Hệ thống tấm làm mát và lưới chắn côn trùng lắp đặt tại chuồng nuôi.

GIÁ CẢ MẶT HÀNG NÔNG SẢN; VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP, CÂY GIỐNG TẠI MỘT SỐ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 24 tháng 4 năm 2026

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ thị trấn Phúc Thọ - Xã Phúc Thọ	Chợ Vân Trì - Xã Phúc Thịnh	Chợ Tứ Hiệp - Xã Thanh Trì	Chợ Sơn Tây - Phường Sơn Tây	Chợ Lịm - Xã Phú Xuyên	Chợ Phùng - Xã Đan Phượng	Chợ Hà Đông - Phường Hà Đông	Chợ Phú - Xã Quốc Oai	Chợ Vôi - Xã Hồng Vân
1	Gạo Khang Dân	18.000	17.000	18.000	13.000	17.000	14.000	18.000	15.500	13.000
2	Gạo Bắc thơm	22.000	20.000	21.000	18.000	21.000	15.000	20.000	20.000	17.000
3	Gạo J02			21.000	20.000	24.000				
4	Gạo tám Thái	20.000	23.000	23.000	24.000	26.000	17.000	20.000	25.000	21.000
5	Gạo nếp cái hoa vàng	35.000	43.000	40.000	35.000	32.000	32.000	45.000	40.000	35.000
6	Gạo nếp cẩm	35.000	40.000	49.000	32.000	36.000	35.000	30.000	40.000	
7	Đậu tương	30.000	40.000	55.000	31.500	26.000	25.000	30.000		
8	Đậu xanh có vỏ		45.000	55.000	50.000	42.000	55.000	45.000	50.000	43.000
9	Lạc nhân	70.000	70.000	65.000	70.000	65.000	60.000	50.000	70.000	52.000
10	Đậu đen	60.000	70.000	65.000	55.000	55.000	55.000	50.000	65.000	
11	Ngô hạt	10.000	9.000	12.000	8.500	11.000	9.000			
12	Đạm urê	19.000	16.000	18.000	17.000	18.000	15.000		16.000	15.000
13	NPK 5 - 10 - 3 Văn Điển		8.000	15.000	9.000	9.000			9.000	
14	Kali	20.000	14.000	19.000	14.000	15.000	15.000		15.000	12.000
15	Lân Văn Điển		8.000	9.500	8.000	7.500	6.000		6.000	8.000
16	Giống cây mít siêu sớm (cây)	60.000	50.000	60.000			60.000		50.000	
17	Cây chanh tứ quý không hạt (cây)	50.000	30.000	50.000		35.000	50.000			
18	Ổi Đài Loan (cây)	35.000	30.000	70.000		40.000	30.000			
19	Giống cây nhãn chín muộn (cây)	40.000	20.000	75.000		70.000	30.000			

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM; HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 24 tháng 4 năm 2026

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ thị trấn Phúc Thọ - Xã Phúc Thọ	Chợ Vân Trì - Xã Phúc Thịnh	Chợ Tứ Hiệp - Xã Thanh Trì	Chợ Sơn Tây - Phường Sơn Tây	Chợ Lìm - Xã Phú Xuyên	Chợ Phùng - Xã Đan Phượng	Chợ Hà Đông - Phường Hà Đông	Chợ Phú - Xã Quốc Oai	Chợ Vôi - Xã Hồng Vân
1	Thịt lợn mỡ sấn	100.000	110.000	110.000	90.000	115.000	110.000	150.000	145.000	110.000
2	Thịt lợn nạc thăn	120.000	115.000	120.000	105.000	120.000	120.000	165.000	150.000	120.000
3	Thịt lợn ba chỉ	130.000	120.000	135.000	120.000	140.000	140.000	160.000	160.000	120.000
4	Thịt bò thăn	240.000	250.000	260.000	255.000	265.000	280.000	260.000	300.000	250.000
5	Thịt bò mỡ	230.000	240.000	240.000	240.000	240.000	300.000	240.000	280.000	250.000
6	Gà ta nguyên con làm sẵn	150.000	130.000	145.000	140.000	165.000		190.000	145.000	140.000
7	Gà CN nguyên con làm sẵn	60.000	65.000	65.000	65.000	65.000	90.000	80.000	80.000	80.000
8	Vịt nguyên con làm sẵn	65.000	70.000	72.000	75.000	70.000	100.000	100.000	90.000	
10	Trứng gà ta (quả)	4.000	5.000	3.500	2.500	3.000	3.500	3.500	4.000	
11	Trứng vịt (quả)	2.500	4.000	3.000	2.500	2.200	2.200	3.500	3.000	
12	Cá chép >2 kg	80.000	80.000	60.000	70.000	65.000	70.000	70.000	70.000	60.000
13	Cá trắm >3 kg	65.000	75.000	62.000	60.000	65.000	90.000	70.000	75.000	
14	Cam sành	30.000	23.000	35.000	22.000	25.000	35.000	35.000	25.000	40.000
15	Dưa hấu miền Nam	20.000	18.000	16.000	15.000	22.000	15.000	20.000	15.000	35.000
16	Cà chua	10.000		10.000	10.000	20.000	20.000	25.000		18.000
17	Bí xanh	12.000	12.000	15.000	10.000	15.000	20.000	15.000		
18	Khoai tây	12.000	17.000	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000	18.000	30.000
19	Dưa chuột	15.000	13.000	20.000	15.000	18.000	20.000	20.000	20.000	20.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	5.000	3.500	4.000	4.000	6.000	3.000		5.000	5.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	5.000	4.500	5.000	4.000	6.000	2.500		5.000	5.000



GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

Ngày 24 tháng 4 năm 2026

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Hưng Yên	Ninh Bình	Bắc Ninh
1	Thóc tẻ	10.800	10.300	10.800
2	Đậu tương	12.500	12.500	12.000
3	Đậu xanh tách vỏ	57.000	62.000	60.000
4	Lạc nhân	62.000	62.000	62.000
5	Miến dong	72.000	77.000	72.000
6	Thịt lợn hơi	67.000	66.000	66.000
7	Thịt ba chỉ	140.000	145.000	140.000
8	Gà ta hơi	112.000	118.000	108.000
9	Vịt hơi	60.000	62.000	62.000
10	Thịt bò thăn	260.000	270.000	260.000
11	Trứng gà ta	5.200	5.200	4.800
12	Trứng chim cút	7.200	7.200	7.200
13	Dưa hấu	15.000	16.000	17.000
14	Quýt Sài Gòn	55.000	55.000	55.000
15	Xoài cát chu	48.000	52.000	48.000
16	Khoai tây	14.000	13.500	13.500
17	Táo ngọt	40.000	42.000	42.000
18	Chanh	22.000	21.000	19.000
19	Cà chua	12.000	12.500	12.000
20	Tỏi ta khô	72.000	72.000	72.000


NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Thông tin sản phẩm
1	Hợp tác xã nông nghiệp hữu cơ Nam Phương Tiến Đại diện: Vũ Thị Huyền	Thôn Thượng Phúc, xã Hòa Phú, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0985.856.661	Gạo hữu cơ Japonica Nam Phương Tiến được sản xuất theo quy trình tuân thủ đúng các quy định TCVN về nông nghiệp hữu cơ: TCVN 11041-2:2017 - Trồng trọt hữu cơ và TCVN 1104-5:2018 - Gạo hữu cơ. Đảm bảo sản phẩm gạo thơm ngon tự nhiên và an toàn cho bữa cơm gia đình bạn.
2	Công ty TNHH đầu phụ sạch truyền thống Visoy Việt Nam Đại diện: Trần Văn Quân	Thôn Tố, xã Ô Diên, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0943.094.386	Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm đầu phụ truyền thống. Công ty đã đưa vào sử dụng hệ thống dây chuyền, máy móc sản xuất hiện đại kết hợp với phương pháp truyền thống nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm. Sản phẩm của công ty hoàn toàn sạch, tự nhiên, không chất đồng kết hay hóa học, không chất bảo quản. Sản phẩm đã được chứng nhận OCOP 3 sao. 
3	Hợp tác xã nông nghiệp Chu Quyến Đại diện: Nguyễn Trung Dâu	Thôn Vĩnh Khê, xã Quảng Oai, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0387.761.610	Hợp tác xã nông nghiệp Chu Quyến đã xây dựng được vùng trồng rau an toàn với diện tích khoảng 5 ha, trong đó, 4,2 ha được công nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP. Hợp tác xã có 4 sản phẩm là quả bầu, quả mướp hương, mướp đắng và rau mùng tơi đã được chứng nhận OCOP 3 sao.
4	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Yên Nhân Đại diện: Trần Văn Mạnh	Xã Mê Linh, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0973.771.963	Hợp tác xã chuyên cung cấp các loại rau như cà chua, su hào, bắp cải, súp lơ, cải ăn lá,... Hiện tại, mỗi ngày Hợp tác xã Yên Nhân cung ứng ra thị trường khoảng 60 - 70 tấn rau các loại. 

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Thông tin sản phẩm
1	Hộ kinh doanh Nghiêm Thị Hường 1981 Đại diện: Nghiêm Thị Hường	Thôn Kim Quy, xã Đại Xuyên, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0966.281.368	Chuyên sản xuất và cung cấp các loại rau ăn lá theo mùa vụ như rau ngót, rau cải ngồng, rau cải canh, cải bẹ dưa và cà chua. Tất cả các sản phẩm trên đều được UBND thành phố Hà Nội công nhận sản phẩm OCOP 3 sao.
2	Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ cây ăn quả Dư Xá Đại diện: Nguyễn Hà Tây	Xã Hòa Xá, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0383.329.453	Chuyên sản xuất và cung cấp các loại cây ăn quả như ổi, hồng xiêm, vải, nhãn, táo... Đến nay, sản phẩm của hợp tác xã đã được chứng nhận VietGAP, trong đó hồng xiêm và ổi được công nhận OCOP 3 sao. Hiện, 17 ha vườn cây của hợp tác xã cho hàng trăm tấn quả mỗi năm, đạt bình quân 110 - 150 triệu đồng/ha, tổng doanh thu đạt trên 1,3 tỷ đồng/năm.
3	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Đông Dư Đại diện: Nguyễn Quang Huy	Thôn Đông Dư Hạ, xã Đông Dư, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0912.322.412	Rau gia vị an toàn và ổi găng Đông Dư luôn tạo được uy tín với người tiêu dùng Thủ đô từ nhiều năm nay nhờ chất lượng và tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm với thương hiệu an toàn của hơn 20 loại rau, củ quả được Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) cấp, trong đó có giống ổi găng Đông Dư. Sản phẩm ổi Đông Dư đã được chứng nhận sản phẩm OCOP 4 sao.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Thông tin sản phẩm
1	Hợp tác xã sản xuất và kinh doanh hoa, cây cảnh Thụy Hương Đại diện: Nguyễn Hữu Thăng	Phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0889.911.199	Với tổng diện tích sản xuất 2 ha, trong đó có 8.000 m ² nhà lưới, nhà kính, mỗi năm hợp tác xã cung cấp ra thị trường gần 100.000 cây lan Hồ điệp phục vụ dịp Tết. Sản phẩm hoa lan Hồ điệp của hợp tác xã đã được đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP 3 sao. 
2	Hợp tác xã chăn nuôi và dịch vụ Đồng Tâm Đại diện: Nguyễn Đình Tường	Xã Kiêu Phú, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0986.997.426	Với quy mô chăn nuôi thường xuyên đạt khoảng 1.000 đến 1.200 con lợn thương phẩm, trung bình mỗi ngày, hợp tác xã xuất bán ra thị trường từ 4 - 5 tạ thịt lợn an toàn sinh học.
3	Hộ kinh doanh Phùng Thị Thơ Đại diện: Phùng Thị Thơ	Xã Vật Lại, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0982.760.400	Gia đình thường xuyên chăn nuôi khoảng 10.000 con gà. Giống gà được gia đình lựa chọn chủ yếu là gà ri lai mía. Gia đình áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học. Sản phẩm thịt gà của gia đình đã được chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao.
4	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Trung Đại diện: Nguyễn Văn Trung	Xã Suối Hai, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0385.314.248	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Trung bắt đầu nuôi đà điểu từ năm 2007, đến nay đang nuôi khoảng hơn 400 con đà điểu ở mọi lứa tuổi. Ngoài chăn nuôi, gia đình anh Trung còn bán thịt và làm giò đà điểu. Hai sản phẩm giò đà điểu và thịt đà điểu của gia đình đã được đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP 3 sao.